

*Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày 21 tháng 9 năm 2020*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đồng D*
- *Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Đình Đ*

Ông Trần Quang C

Thư ký phiên toà: Ông Dương mạnh H – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị H – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/HSST ngày 31/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 09/9/2020 đối với :

*1/ Bị cáo **Nguyễn Văn D - Sinh năm 1988. Giới tính: Nam.***

Nơi sinh và nơi cư trú: thôn Bình Lãng, xã Tiền Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 9/12.

Bố đẻ: Nguyễn Văn Quang - Sinh năm 1963. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thạo - Sinh năm 1959. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Chị gái: Nguyễn Thị Lệ - Sinh năm 1983. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Chị gái: Nguyễn Thị Thía - Sinh năm 1985. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 12/2017/HSST ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt D 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2016 và phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự. Tháng 3/2017 thi hành xong khoản án phí và ngày 21/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 02/8/2016 bị Công an xã Tiền Phong, huyện Ân Thi xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 03/8/2016 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi Trộm cắp vặt và Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 01/11/2016 đã thi hành xong.

+ Ngày 30/3/2015 bị Công an xã Tiên Phong xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 25/6/2015 bị Công an xã Tiên Phong xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 01/6/2020, chuyển tạm giam ngày 07/6/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

2/ Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn Q, SN 1975 (Vắng mặt)

Trú tại: Thị Tân, Tân Phúc, Ân Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, nên khoảng 06 giờ ngày 01/6/2020 Nguyễn Văn D sinh năm 1988 ở thôn Bình Lãng, xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu GUIDA biển số 66FL - 2704 của bố để là ông Nguyễn Văn Q sinh năm 1963 ở cùng thôn đi từ nhà đến nhà bạn chỉ biết tên là Đức sinh năm 1989 ở xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi. Khi đến nhà Đức thì D và Đức cùng nhau đi mua ma túy về để sử dụng, D điều khiển xe mô tô biển số 66FL – 2704 chở Đức đến bờ sông Kẻ Sặt thuộc địa phận huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để tìm mua ma túy; khi đến nơi D dừng xe ở ngoài đờ, còn Đức đi bộ một mình vào bờ sông để tìm mua ma túy; khoảng 15 phút sau Đức quay ra chỗ D đang đứng đợi và đưa cho D 01 gói giấy màu trắng kích thước (1,5 x 01)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D cầm cất giấu vào vành trong chiếc mũ lưỡi trai bằng vải D đang đội trên đầu; sau đó D điều khiển xe mô tô chở Đức đi về để sử dụng ma túy; khi đi đến ngã tư thuộc địa phận thôn Ngọc Nhuệ, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi D dừng xe lại để Đức xuống xe làm việc riêng, Đức đi bộ một mình đi đâu, làm gì D không biết, còn D đứng đợi đến khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi và Công an xã Tân Phúc trên đường đi tuần tra an ninh trật tự thấy nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra phát hiện tại vành trong chiếc mũ lưỡi trai bằng vải D đang đội trên đầu 01 gói giấy màu trắng kích thước (1,5 x 01)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D khai là Heroine vừa mua về để sử dụng. Nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D. Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng kích thước (1,5 x 01)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong trong bì thư ghi số I; 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải kích thước (30 x 15) cm đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q168 vỏ màu tím, IMEI 1: 351674070474777, IMEI 2: 351674072474775 bên trong lắp 01 sim có dãy số

89840200021611107365 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu GUIDA biển số 66FL - 2704 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 164/MT - PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số I, có khối lượng 0,151g (Không thấy một năm một gam) là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,140g (Không thấy một bốn mươi gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu I, mẫu hoàn được niêm phong trong bì thư số 164/MT - PC09 giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của D phù hợp với lời khai người làm chứng, người liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn D tại khu vực bờ sông Kẽ Sắt thuộc địa phận huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương và người nam giới tên Đức theo D khai sinh năm 1989 ở xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi. Quá trình điều tra xác minh tại xã Văn Nhuệ xác định tại thôn Anh Nhuệ, xã Văn Nhuệ có 01 công dân tên Trương Văn Đức sinh năm 1988, nhưng hiện Trương Văn Đức vắng mặt tại địa phương, không rõ địa chỉ. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tách ra tiếp tục xác minh khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi thu giữ của D 01 gói Heroine có khối lượng 0,151 gam, sau giám định Cơ quan giám định hoàn lại 0,140 gam Heroine niêm phong trong bì số thư 164/MT - PC09; 01 mũ lưỡi trai bằng vải kích thước (30 x 15) cm đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q168 vỏ màu tím, IMEI 1: 351674070474777, IMEI 2: 351674072474775 bên trong lắp 01 sim có dãy số 89840200021611107365 hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Ân Thi.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu GUIDA biển số 66FL - 2704 đã qua sử dụng thu giữ của D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này thuộc quyền quản lý của ông Nguyễn Văn Q là bố D; ngày 01/6/2020 khi D lấy xe mô tô này để đi mua Heroine để sử dụng thì D không nói và ông Q không biết D lấy xe mô tô để đi mua Heroine. Ngày 06/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả cho ông Nguyễn Văn Q nhận lại chiếc xe mô tô biển số 66FL – 2704 cùng đăng ký xe, ông Q không có yêu cầu đề nghị gì.

Cáo trạng số 33 ngày 30 tháng 7 năm 2020 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử Nguyễn Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 01/6/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ 0,140g Heroine trong bì thư số 164/MT-PC09, 01 mũ lưỡi trai bằng vải kích thước (30 x 15)cm. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q168 vỏ màu tím.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định

Ý kiến của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

I/ Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi; Kiểm sát viên, VKSND huyện Ân Thi đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTHS. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

II/ Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khai nhận hành vi phạm tội nh□ Bản cáo trạng của VKS đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL 29;38;39;40;42;50;58;59;61 của D), bản tự khai và biên bản lấy lời khai của bị cáo (từ BL 68 đến 86) do Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã thu thập đ□ợc, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 01/6/2020 tại ngã tư thôn Ngọc Nhuế, Tân Phúc, Ân Thi, Hưng Yên bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, theo kết luận giám định số 164/MT- PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên kết luận chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ của bị cáo là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,151g. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Bản cáo trạng số 33 ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi và quan điểm kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ đúng pháp luật.

III/ Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước trong việc quản lý một số chất gây nghiện hàng cấm, bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các chất ma túy nói chung

và Heroine nói riêng là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán, lưu thông trên thị trường nhưng do coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay tệ nạn ma túy là tệ nạn xã hội, hiểm họa cho toàn xã hội, gây tác hại lớn cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, hủy hoại phẩm giá con người, phá vỡ hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân phát sinh tội phạm, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy việc xét xử bị cáo phải nghiêm minh, có hình phạt thỏa đáng nhằm mục đích trừng trị, giáo dục người phạm tội và góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án vào năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong tháng 12/2018, chưa được xóa án tích nay bị cáo tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là “ Tái phạm”

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, Năm 2015 bị công an xã Tiền Phong, Ân Thi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2016 bị công an xã Tiền Phong, Ân Thi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2016 bị Ủy ban nhân dân xã Tiền Phong quyết định về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, có chí hướng phấn đấu để trở thành công dân tốt cho xã hội mà tiếp tục dấn sâu vào con đường phạm tội. Điều đó thể hiện bản thân bị cáo rất coi thường pháp luật. Do vậy, tại lần phạm tội này cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cũng như áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế cũng như việc bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu GUIDA biển số 66FL - 2704 cùng đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Văn Q cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ân Thi đã trả lại cho chủ sở hữu do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tích thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong bì thư số 164/MT – PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên bên trong có chứa 0,140 gam Heroine; 01 mũ lưỡi trai bằng vải vì có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động Qmobile; 01 sim điện thoại vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đề nghị sung công quỹ do vậy tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng số 24 ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi)

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điều 135; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 02 năm 06 tháng tù thời gian tính từ ngày 01/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong bì thư số 164/MT – PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên bên trong có chứa 0,140 gam Heroine; 01 mũ lưỡi trai bằng vải vì có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Qmobile; 01 sim điện thoại vì bị cáo tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

(Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng số 24 ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NƠI NHẬN:

- VKS tỉnh Hưng Yên
- VKS huyện;
- Công an huyện Ân Thi;
- THA;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đồng D

